

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2016

Số 138/CVNV-HN-AFC

V/v: *Xác nhận giải trình Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2015 của Công ty Cổ Phần Sản Xuất Thương Mại May Sài Gòn*

Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MAY SÀI GÒN

Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần Sản Xuất Thương Mại May Sài Gòn đã tin tưởng và chỉ định chúng tôi thực hiện dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2015 của Công ty Cổ Phần Sản Xuất Thương Mại May Sài Gòn. Chúng tôi đã hoàn thành công tác kiểm toán và đã phát hành Báo cáo kiểm toán số 138/2016/BCKTHN-HCM.00630.01 ngày 30 tháng 3 năm 2016 về Báo cáo tài chính hợp nhất.

Phúc đáp công văn số 45/CV.TGD ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Công ty Cổ Phần Sản Xuất Thương Mại May Sài Gòn, chúng tôi trình bày ý kiến của mình như sau:

Trong quá trình kiểm toán, chúng tôi đã đề nghị điều chỉnh thêm một số bút toán để Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2015 của Công ty Cổ Phần Sản Xuất Thương Mại May Sài Gòn được trình bày phù hợp với Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam. Những giải trình về nguyên nhân chênh lệch giữa số liệu trước kiểm toán và sau kiểm toán của Quý Công ty trong Công văn đính kèm là phù hợp với các bút toán điều chỉnh.

Trên đây là ý kiến của chúng tôi về giải trình chênh lệch số liệu trước kiểm toán và sau kiểm toán của Công ty Cổ Phần Sản Xuất Thương Mại May Sài Gòn liên quan đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2015. Nếu còn vấn đề gì cần trao đổi thêm xin đừng ngần ngại liên hệ với chúng tôi.

Trần Trọng



TRẦN ĐẮC NHA
Phó Tổng Giám đốc

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu AFC

Số: 45 /CV.TGD

TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2016

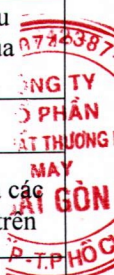
KÍNH GỬI: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM
- CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM

*V/v: Giải trình Báo cáo tài chính hợp nhất
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015
của Công ty Cổ Phần SX-TM May Sài Gòn*

- Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/4/2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ tài chính kết thúc niên độ tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 do công ty lập và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán, Công ty CP SX-TM May Sài Gòn giải trình số liệu chênh lệch trước và sau kiểm toán như sau:

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	TRƯỚC KIỂM TOÁN	SAU KIỂM TOÁN	CHÊNH LỆCH	NGUYÊN NHÂN
A	Bảng cân đối kế toán					
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	301,652,101,041	302,905,875,100	1,253,774,059	Do ảnh hưởng của các khoản điều chỉnh của mã số 131+132.
+	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	239,390,717,460	239,154,405,097	(236,312,363)	Điều chỉnh khoản thu trước của người mua của công ty mẹ .
+	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	16,651,447,751	18,141,534,173	1,490,086,422	Điều chỉnh khoản trả trước của công ty con.
-	Hàng tồn kho	141	231,762,157,554	233,854,327,383	2,092,169,829	Điều chỉnh hàng tồn kho của công ty con
-	Nợ ngắn hạn	310	574,974,242,397	576,477,711,036	1,503,468,639	Do điều chỉnh của mã số 311+312+313
+	Phải trả người bán ngắn hạn	311	92,433,545,512	93,928,426,264	1,494,880,752	Điều chỉnh khoản phải trả người bán của công ty con
+	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	6,384,120,869	6,147,808,506	(236,312,363)	Điều chỉnh khoản thu trước của người mua của công ty mẹ .
+	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5,838,242,648	6,083,142,898	244,900,250	Do điều chỉnh lợi nhuận của công ty mẹ và thuế phải nộp của công ty con
-	Vốn chủ sở hữu	410	258,393,340,025	260,235,815,274	1,842,475,249	Do ảnh hưởng của các khoản điều chỉnh của mã số 417+421+429
+	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417	(9,390,631)	37,827,601	47,218,232	Điều chỉnh chênh lệch tỷ giá của công ty con
+	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	49,861,673,421	50,666,081,217	804,407,796	Do điều chỉnh giảm mã số 421a+421b

*	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	3,498,396,766	2,767,904,072	(730,492,694)	Do phân loại lại lợi nhuận chưa phân phối kỳ này và kỳ trước
*	LNST chưa phân phối kỳ này	421b	46,363,276,655	47,898,177,145	1,534,900,490	Do điều chỉnh lợi nhuận của công ty mẹ và công ty con.
*	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	26,499,327,564	27,490,176,785	990,849,221	Do điều chỉnh lợi nhuận của công ty con
B	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh					
-	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	1,503,475,040,105	1,504,057,829,976	582,789,871	Điều chỉnh doanh thu của công ty con
-	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	1,670,407,731	1,992,553,765	322,146,034	Điều chỉnh khoản giảm trừ của công ty con
-	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	1,501,804,632,374	1,502,065,276,211	260,643,837	Do điều chỉnh doanh thu trên
-	Giá vốn hàng bán	11	1,251,728,652,217	1,249,640,731,601	(2,087,920,616)	Điều chỉnh giá vốn của công ty con
-	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	250,075,980,157	252,424,544,610	2,348,564,453	Do điều chỉnh doanh thu, giá vốn của công ty con.
-	Chi phí bán hàng	25	35,146,095,441	35,648,681,130	502,585,689	Do điều chỉnh chi phí bán hàng của công ty con.
-	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	136,757,733,655	136,581,571,152	(176,162,503)	Điều chỉnh chi phí quản lý của công ty con
-	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	75,695,337,397	77,717,478,664	2,022,141,267	Do điều chỉnh các khoản nêu trên
-	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	80,136,209,184	82,158,350,451	2,022,141,267	Do điều chỉnh các khoản nêu trên
-	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	51	16,056,604,584	16,283,488,834	226,884,250	Do điều chỉnh lợi nhuận của công ty con
-	Lợi nhuận sau thuế (50-51-52+53)	60	63,848,175,203	65,643,432,220	1,795,257,017	Do điều chỉnh lợi nhuận, thuế thu nhập nêu trên.
-	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	61	68,167,300,231	68,971,708,027	804,407,796	Do ảnh hưởng của các khoản điều chỉnh trên
-	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62	(4,319,125,028)	(3,328,275,807)	990,849,221	Do ảnh hưởng điều chỉnh lợi nhuận của công ty con.
C	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ					
-	Lợi nhuận trước thuế	01	80,136,209,184	82,158,350,451	2,022,141,267	Do ảnh hưởng của các khoản điều chỉnh trên
-	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	649,441,653	649,441,651	(2)	Do điều chỉnh chênh lệch tỷ giá công ty con
-	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	104,977,516,748	106,999,658,013	2,022,141,265	Do ảnh hưởng của các khoản điều chỉnh trên



+	Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(121,996,449,465)	(123,250,223,522)	(1,253,774,057)	Do ảnh hưởng của các khoản điều chỉnh trên
+	Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(44,363,854,704)	(46,456,024,533)	(2,092,169,829)	Do ảnh hưởng của các khoản điều chỉnh trên
+	Tăng, giảm các khoản phải trả	11	23,612,798,405	24,936,601,026	1,323,802,621	Do ảnh hưởng của các khoản điều chỉnh trên

Đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính hợp nhất cho kỳ tài chính kết thúc 31/12/2015 của Công ty Cổ Phần SX-TM May Sài Gòn đã được kiểm toán.

Kính đề nghị Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam xác nhận giải trình trên của Công ty CP SX-TM May Sài Gòn.

Trân Trọng!



Nguyễn Ân

